TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:63/2020/DSST-ST
Ngày: 29-6-2020.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Lâm Sơn.

2. Bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang*:** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân MB; địa chỉ: trụ sở 16A Tôn Đức Thắng, phường MB, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984; chủ tịch Hội đồng quản trị; Ủy quyền cho ông Lê Ngọc Thái B, sinh năm 1982; nơi cư trú: số 416 ấp HH, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang; có mặt

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Lệ T, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp LB, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện Quỹ tín dụng nhân dân MB trình bày: Ngày 28/11/2017 bà T và Quỹ tín dụng nhân dân MB chi nhánh huyện Chợ Mới có ký hợp đồng tín dụng số TT3900508 /HĐTD theo đó bà

T vay số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu đồng). Mục đích vay để sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay: 12 tháng; Ngày giải ngân: 28/11/2017, ngày đến hạn: 28/11/2018, bà T đã nhận tiền vay sau không đóng lãi và trả vốn khi đến hạn. Hiện còn nợ tiền vốn 30.000.000đ và lãi là 5.754.000đ.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bởi Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TT3900508/HĐTC ngày 27/11/2017 được ký kết giữa đại diện Quỹ tín dụng với bà Nguyễn Thị Lệ T đã được đăng ký thế chấp bảo đảm nợ vay là: Quyền sử dụng đất số CS07185 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 11/9/2017 diện tích 372 m^2 thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 91 đất tọa lạc tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu bà T và vợ là bà Sa có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng số tiền còn nợ vốn là 30.000.000đ và lãi tính đến ngày 29/6/2020 là 7.604.000đ. Trường hợp bà T không thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng, thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất số CS07185 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 11/9/2017 diện tích 372 m^2 thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 91 đất tọa lạc tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng số TT3900508 /HĐTD ngày 28/11/2017 giữa Quỹ tín dụng MB với bà T được xác lập trên cơ sở tự thỏa thuận theo hợp đồng bà T vay số tiền 30.000.000đ, để đảm bảo cho khoản vay trên bà T và Quỹ tín dụng nhân dân MB có Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TT3900508/HĐTC ngày 27/11/2017 và đã được đăng ký thế chấp bảo đảm nợ vay là: Quyền sử dụng đất số CS07185 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 11/9/2017 diện tích 372 m^2 thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 91 đất tọa lạc tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà T có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền vốn 30.000.000đ và lãi là 7.604.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T yêu cầu trả số tiền 30.000.000đ và tiền lãi còn nợ. Đây là tranh chấp dân sự hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định Điều 26; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã thực hiện các thủ tục tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Lệ T trả tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng là 30.000.000đ. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hồ sơ hợp đồng tín dụng số TT3900508/HĐTD ngày 28/11/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TT3900508/HĐTC ngày 27/11/2017. Tuy nhiên cho đến hôm nay bà T không có ý kiến gì. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý.

Hợp đồng tín dụng ngày 10/8/2017 giữa nguyên đơn với bà T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, theo đó bà T đã nhận số tiền vay 30.000.000đ. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bà T trả số tiền vốn 30.000.000đồng,

[2.1] Đối với tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi nguyên đơn yêu cầu tính đến ngày 29/6/2020 căn cứ theo quy định Hợp đồng tín dụng số TT3900508/HĐTD ngày 28/11/2017 yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp nghĩ nên chấp nhận. Tính đến ngày 29/6/2020 là 7.604.000đ (lãi trong hạn 2.250.000đ, lãi quá hạn 5.354.000đ), lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất chậm trả được quy định theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bà T thanh toán toàn bộ khoản tiền vay.

Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc bà T phải trả cho Nguyên đơn số tiền vốn 30.000.000đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 29/6/2020 là 7.604.000đ.

[2.2] Đối với Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất TT3900508/HĐTC ngày 27/11/2017 được ký kết giữa đại diện Quỹ tín dụng với bà Nguyễn Thị Lệ T đã được đăng ký thế chấp bảo đảm nợ vay là: Quyền sử dụng đất số CS07185 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 11/9/2017 diện tích 372 m^2 thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 91 đất tọa lạc xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Qua xem xét thẩm định tại chỗ thì phần đất trên hiện do bà T đang quản lý sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng thế chấp được ký kết giữa các bên nhằm đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của bà T với nguyên đơn. Hợp đồng này ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên và được công chứng và được đăng ký thế chấp theo quy định pháp luật nên Hợp đồng thế chấp này có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành theo Điều 319 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, khi bà T không thanh toán nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát

mãi tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ là phù hợp Điều 320, Điều 323 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Về chi phí tố tụng: 500.000đ (do nguyên đơn tạm nộp) bị đơn phải chịu.

[4]. Về án phí: Bị đơn phải chịu là 5%.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân MB .

Buộc bà Nguyễn Thị Lệ T có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền vốn 30.000.000đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 29/6/2020 là 7.604.000đ. Tổng cộng 37.604.000đ.

Kể từ ngày 30/6/2020 Nguyễn Thị Lệ T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số TT3900508/HĐTD ngày 28/11/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Lệ T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân MB có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số Quyền sử dụng đất số CS07185 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 11/9/2017 diện tích 372 m^2 thuộc thửa số 21, tờ bản đồ số 91 đất tọa lạc tại xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang để đảm bảo thi hành án.

Về chi phí tố tụng: 500.000đ (do nguyên đơn tạm nộp) bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T phải chịu. Bà T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền 500.000đ

Án phí DSST: bà Nguyễn Thị Lệ T phải chịu 1.880.200đ.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Quỹ tín dụng nhân dân MB số tiền 893.800 đồng theo biên lai số 0007854 ngày 08/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Bình